TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1666**/2023/QĐST-DS	*Bình Thạnh, ngày 28 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 2269/2018/TLST-HNGD ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc *"Tranh chấp tài sản chung sau ly hôn"*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Bích X**

Địa chỉ: 149/1B đường , phường 25, quận B, Tp Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn Đ**

Địa chỉ: 31 D, phường 12, quận A, Tp Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông **Phạm Văn T**

Địa chỉ: 149/1B đường V, phường 25, quận B, Tp Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Ngô Tường B**

Địa chỉ: 384/8B đường N, phường 8, quận 3, Tp Hồ Chí Minh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn là bà Phan Thị Bích X và bị đơn là ông Phạm Văn T, cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn T xác nhận căn nhà 280 đường U, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là ông được toàn quyền đứng tên sở hữu độc lập. Đồng thời ông đưa lại cho bà Phan Thị Bích X số tiền là 5.000.000.000 đồng (Năm tỉ đồng) thời hạn là 5 năm, hình thức như sau:

Ngày 29/8/2023: thanh toán 100.000.000 đồng.

Ngày 01/12/2023: thanh toán 400.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2024: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/12/2024: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2025: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/12/2025: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2026: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/12/2026: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2027: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/12/2027: thanh toán 500.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2028: thanh toán 500.000.000 đồng.

Khi nào ông T bán được căn nhà 280 đường U, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông T sẽ đưa số tiền còn lại chưa thi hành án cho bà X cùng một lúc với việc hoàn tất bán căn nhà trên.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, ông T được quyền đến cơ quan chức năng thực hiện làm thủ tục pháp lý việc đứng tên sở hữu và quyền sử dụng đất độc lập đối với căn nhà 280 Đường U, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (là tài sản riêng độc lập của ông T)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án có thẩm quyền.

Về án phí:

Theo Biên bản định giá tài sản ngày 11/6/2020, giá trị nhà và đất 280 Đường U, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là 18.218.671.180 đồng, do đó:

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành đối với bà Phan Thị Bích X là 56.500.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà Bích X đã nộp là 36.000.000 đồng theo biên lai thu số 0005942 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bà Bích X phải nộp thêm là 20.500.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành đối với ông Phạm Văn T là 60.609.336 đồng, tuy nhiên ông Phạm Văn T sinh năm 1961 là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 nên được miễn án phí sơ thẩm hòa giải thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án (L).

THẨM PHÁN

Trần Văn Huệ